

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường  
dự án Nhà máy sản xuất sợi và vải Mahang Dung Quất

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ Quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường;

Xét nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Nhà máy sản xuất sợi và vải Mahang Dung Quất đã được chỉnh sửa, bổ sung kèm theo Văn bản số 14/CV-MAHANG ngày 16/9/2019 của Công ty TNHH Tân Mahang Việt Nam; đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Kết quả thẩm định (lần 1) số 3328/KQTĐĐTM ngày 24/7/2019, Kết quả thẩm định (lần 2) số 4159/KQTĐĐTM ngày 12/9/2019 và Tờ trình số 4487/TTr-STNMT ngày 30/9/2019,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Nhà máy sản xuất sợi và vải Mahang Dung Quất (sau đây gọi tắt là Dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

**1. Chủ dự án:** Công ty TNHH Tân Mahang Việt Nam.

**2. Phạm vi, quy mô, công suất của Dự án**

**a) Địa điểm dự án:** Số 2, đường số 2A, KCN Việt Nam - Singapore (KCN VSIP Quảng Ngãi), xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

**b) Quy mô, công suất:**

- Tổng diện tích của Dự án là 72.918,7 m<sup>2</sup>.

- Công suất:

+ Sợi và bán thành phẩm sợi: 4.800 tấn/năm.

+ Vải và bán thành phẩm vải: 36.000.000 m<sup>2</sup>/năm (tương đương 7.200 tấn/năm).

### **3. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án**

a) Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung nêu trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt tại Quyết định này.

b) Tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường hiện hành có liên quan, đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường trong quá trình thi công, xây dựng Dự án.

c) Trong quá trình thi công xây dựng và vận hành dự án phải thực hiện các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường, đảm bảo không gây ảnh hưởng đến khu vực xung quanh và tuân thủ các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, độ rung, môi trường không khí: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn - QCVN 26:2010/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung - QCVN 27:2010/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh - QCVN 05:2013/BTNMT.

d) Thu gom, xử lý các loại nước thải phát sinh trong quá trình xây dựng Dự án theo các quy định của pháp luật hiện hành; xây dựng hệ thống thu gom và xử lý các loại nước thải phát sinh trong quá trình hoạt động của Dự án, đảm bảo toàn bộ nước thải phát sinh từ quá trình hoạt động của Dự án được xử lý đạt các điều kiện cho phép xả thải vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của Khu công nghiệp VSIP Quảng Ngãi; thực hiện đấu nối toàn bộ nước thải sau khi xử lý của Dự án vào hệ thống thu gom và xử lý nước thải tập trung của Khu công nghiệp VSIP Quảng Ngãi.

đ) Xây dựng hệ thống xử lý khí thải đảm bảo khí thải phát sinh từ các công đoạn hoạt động sản xuất sau khi xử lý đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và chất vô cơ - QCVN 19:2009/BTNMT (cột B).

e) Thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý các loại chất thải rắn, chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình xây dựng và vận hành Dự án đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường theo đúng quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu và Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại.

### **4. Các điều kiện kèm theo**

a) Lập kế hoạch và đảm bảo các phương án cần thiết để phòng ngừa và ứng cứu sự cố môi trường trong quá trình hoạt động của Dự án.

b) Tuân thủ các yêu cầu về tiêu thoát nước, an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp và phòng chống cháy, nổ trong giai đoạn xây dựng và giai đoạn vận hành theo đúng các quy định của pháp luật.

c) Đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường; chủ trì, phối hợp với các tổ chức, cá nhân tham gia đánh giá tác động môi trường giải trình trước cơ quan nhà nước, cơ quan truyền thông về thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường khi được yêu cầu.

d) Lập hồ sơ đề nghị kiểm tra, xác nhận việc đã thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của Dự án gửi cơ quan chức năng có thẩm quyền để kiểm tra, xác nhận trước khi đưa dự án vào vận hành chính thức.

đ) Hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường kiểm tra việc thực hiện kế hoạch quản lý môi trường và việc triển khai thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường; cung cấp đầy đủ các thông tin, số liệu liên quan đến dự án khi được yêu cầu.

e) Đảm bảo kinh phí để thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường và chương trình quan trắc, giám sát môi trường hàng năm theo như Báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt. Số liệu quan trắc, giám sát phải được cập nhật, lưu giữ và phải có báo cáo gửi cơ quan quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường để theo dõi, giám sát.

**Điều 2.** Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại khoản 2, 3 và 4 Điều 1 Quyết định này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

**Điều 3.** Trong quá trình thực hiện, nếu Dự án có những thay đổi so với các khoản 1 và 2 Điều 1 Quyết định này, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

**Điều 4.** Giao Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi, Công an tỉnh, UBND huyện Sơn Tịnh thực hiện việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt tại Quyết định này.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 6.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công Thương; Giám đốc Công an tỉnh, Trưởng Ban quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND huyện Sơn Tịnh; Giám đốc Công ty TNHH Tân Mahang Việt Nam và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP(NN), NNTN, CB-TH;
- Lưu: VT, CNXD (Vũ 616).

**CHỦ TỊCH**



**Trần Ngọc Căng**